

Bản án số: 294/2022/HS-ST

Ngày: 16/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Văn Cát

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 264/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn N, sinh năm 1973. Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú: số 3, ngõ 7, H, phường H, quận H, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: số X, ngõ 58, tổ 9, phường K, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Con ông Phạm Văn B và bà Đặng Thị B (đều đã chết). Có vợ là Đỗ Thị Bạch D (là bị cáo trong cùng vụ án) và có 02 con (con lớn sinh năm 1998 - là bị cáo trong cùng vụ án, con nhỏ sinh năm 2004). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 04/6/1990 Công an thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Sơn Bình bắt xử lý hành chính hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (hiện không có tài liệu lưu trữ).

- Ngày 09/3/1996 Công an thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây bắt xử lý hành chính hành vi “Cố ý gây thương tích” (hiện không có tài liệu lưu trữ).

- Bản án số 35/HSST ngày 25/6/2001 của TAND thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, Hà Nội) xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 110/2007/HSST ngày 03/7/2007 của TAND thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù, về tội “Đánh bạc” (tiền đánh bạc dưới 02 triệu đồng).

- Quyết định xử phạt hành chính số 438 ngày 22/9/2022, Công an quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (hành vi cùng trong vụ án).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Bích N, sinh năm 1998. Giới tính: Nữ. Hộ khẩu thường trú: số 3, ngõ 7, H, phường H, quận H, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: số X, ngõ 58, tổ 9, phường K, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Phạm Văn N và bà Đỗ Thị Bạch D (đều là bị cáo trong cùng vụ án). Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 95/2019/HS-ST ngày 17/6/2019 của TAND quận Hà Đông xử phạt 26 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/5/2021, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Thị Bạch D, sinh năm 1974. Giới tính: Nữ. Hộ khẩu thường trú: Số 3, ngõ 7, H, phường H, quận H, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: số X, ngõ 58, tổ 9, phường K, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Đỗ Khánh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N. Có chồng là Phạm Văn N (là bị cáo trong cùng vụ án) và có 02 con (con lớn sinh năm 1998 - là bị cáo trong cùng vụ án, con nhỏ sinh năm 2004). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Quốc T (tức Tráng), sinh năm 1973. Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú: tổ 8, Đ, phường K, quận H, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: tổ 6, Đ, phường K, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông Hoàng

Đình M và bà Đỗ Thị D (đều đã chết). Có vợ đã ly hôn và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 266/2009/HSST ngày 21/9/2009 của TAND quận Hà Đông xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 29 tháng 14 ngày, về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991. Trú tại: Số 279, ngõ 37, tổ dân phố, phường K, quận H, Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 24/6/2022, tại trước cửa số nhà 168, ngõ 58, tổ 9, phường Kiến Hưng, Hà Đông, Công an phường Kiến Hưng phối hợp với Đội CSĐT về ma túy Công an quận Hà Đông phát hiện 03 người gồm 02 nam, 01 nữ có biểu hiện nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện dưới chân nam giới khai tên là Hoàng Quốc T có 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, T trình bày là ma túy heroin T vừa mua của vợ chồng Phạm Văn N và Đỗ Thị Bạch D với giá 460.000 đồng. Nam giới khai tên là Phạm Văn N khai nhận gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dưới chân T là do N con gái N bán cho T với giá 460.000 đồng. Kiểm tra nữ giới khai tên Đỗ Thị Bạch D thu giữ số tiền 460.000 đồng D khai là số tiền T vừa trả để mua ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng lắp sim số 0988.412773 thu của Hoàng Quốc T.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0934511799 thu của Đỗ Thị Bạch D.

- 460.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành là tiền T trả tiền ma túy cho N nhờ D cầm.

- 01 xe máy Wave màu xanh, biển kiểm soát 29 P1-169.29 thu giữ của T.

Ngày 24/6/2022, Phạm Bích N đã đến Công an phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội xin đầu thú về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn N tại số 168, ngõ 58, tổ 9, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội thu giữ 01 chiếc cân màu đen kích thước 12x07x01cm.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận:

T là đối tượng nghiện ma túy có quen biết vợ chồng N, D. Khoảng 10h ngày 24/6/2022, T dùng số thuê bao 0988.412773 để gọi đến số 0934511799 để hỏi mua ma túy của N thì D nghe máy. T hỏi “Có hàng không”. D hiểu ý nên bảo “Chưa có, khoảng 10 phút nữa xuống nhà chị”. Khoảng 10 giờ 30, D chở T từ Trung tâm điều trị Methadol về đến nhà. D bảo con gái Phạm Bích N có chú Tráng (tức T) gọi mua ma túy. N lấy xe máy của D đi ra khu vực cầu Kiến Hưng mua của một phụ nữ không quen biết 01 gói Heroin với giá 1.000.000 đồng.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, T đi xe máy Wave màu xanh, biển kiểm soát 29 P1-169.29 đến nhà gặp N. T hỏi “Anh có hàng chưa”, N bảo “Chưa có, vào phòng ngồi chờ”. Khoảng 05 phút sau N về. T bảo N, chú còn 460.000 đồng, để cho chú 01 gói. N đưa cho N gói ma túy để lấy một ít ra bán cho Tráng (tức T). N mang lên gác xép lấy 1 ít ra sử dụng, sau đó N thả 01 gói ma túy từ gác xép xuống cho T. T đưa 460.000 đồng cho D cầm hộ N rồi cầm gói ma túy đi ra đến cửa thì thấy tổ công tác Công an phường, T sợ nên thả gói ma túy xuống đất ngay cạnh chân trái của T thì bị phát hiện, bắt giữ.

Ngày 24/6/2022, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định 02 mẫu niêm phong thu giữ của Hoàng Quốc T và thu khi khám xét nhà ở của Phạm Văn N. Tại bản kết luận giám định số 4585/KLGD-PC09 ngày 01/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an TP. Hà Nội (bút lục 65), kết luận:

“- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,137 gam.*

- *01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Heroine*”

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ: N khai mua của người nữ giới không quen biết tại cầu thủy lợi ở phường Kiến Hưng, quận Hà Đông. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có tài liệu nào khác nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29P1-16929 thu giữ trong vụ án: Kết quả điều tra xác định xe đăng ký tên Hoàng Văn H, sinh năm 1991, trú tại: tổ dân phố 6, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông; đầu tháng 6/2022 ông Hoàng Văn Nam (bố của anh H) có cho cháu là Hoàng Quốc T mượn xe để đi lại, chở hàng cho mình có sự đồng ý của anh H; việc T sử dụng xe đi mua ma túy anh H và ông Nam không biết, xe có giấy tờ hợp lệ. Ngày 16/9/2022 Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho anh H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn N, Công an quận Hà Đông đã ra quyết định xử lý hành chính số 438 ngày 22/9/2022 đối với Phạm Văn N.

Tại Cáo trạng số 264/CT-VKS-HĐ ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố:

- Phạm Văn N, Đỗ Thị Bạch D, Phạm Bích N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Hoàng Quốc T (tức Tráng), về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Bích N từ 36 tháng đến 39 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 36 tháng đến 39 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bạch D từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

Đề nghị về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Hoàng Quốc T (tức Tráng) từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc cân điện tử và số ma túy đã thu giữ của các bị cáo.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng lắp sim số 0988.412773 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0934511799 là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ 460.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đều xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:** Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 24/6/2022, Hoàng Quốc T (tức Tráng) đi xe máy Wave màu xanh, biển kiểm soát 29 P1-169.29 đến nhà Phạm Văn N và Đỗ Thị Bạch D ở số 168, ngõ 58, tổ 9, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội để mua ma túy theo hẹn trước. Phạm Bích N (con gái của N, D) là người đi mua ma túy Heroin về đưa cho N sử dụng 1 phần, còn lại 0,187g Heroin bán cho T với giá 460.000 đồng, D là người cầm tiền T trả.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn N, Phạm Bích N, Đỗ Thị Bạch D đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố.

Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố.

[3] **Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội:** Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình

an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo N, N, D là đồng phạm giản đơn trong việc bán ma túy cho T (tức Tráng).

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt: Các bị cáo N, N, T đều có nhân thân xấu; đã từng bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Riêng bị cáo N là người giữ vai trò chính, đi mua ma túy về bán lại; bản thân bị cáo N đã có tiền án về tội cùng loại, chưa được xóa án lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự và phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo N đã đầu thú; bị cáo D lần đầu phạm tội và có bố đẻ là người có công với Cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy thu giữ là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Chiếc cân điện tử thu giữ không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng lắp sim số 0988.412773 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0934511799 là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 460.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành là tiền phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với chiếc xe Wave màu xanh, biển kiểm soát 29 P1-169.29 thu giữ của T là tài sản của anh Hoàng Văn H. Quá trình điều tra xác định T sử dụng xe đi mua ma túy anh H không biết, ngày 16/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh H là có căn cứ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N, Phạm Bích N, Đỗ Thị Bạch D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc T (tức Tráng) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Phạm Bích N 36 (Ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Phạm Văn N 33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Đỗ Thị Bạch D 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

2.4 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt **Hoàng Quốc T (tức Tráng) 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội hoàn lại, mép dán ngoài có chữ ký của Hoàng Quốc T, Phạm Văn N, Đỗ Thị Bạch D, cán bộ Nguyễn Văn Quân và giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

+ 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội hoàn lại, mép dán ngoài có chữ ký của Phạm Văn N, cán bộ Lê Minh Đức và giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng lắp sim số 0988.412773 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ lắp sim số 0934511799 (đều đã qua sử dụng).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 460.000 (Bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. (Hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1052739 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hòa